

Bản quảng cáo 5 ngôn ngữ dành cho người nước ngoài

外国人のための5か国語翻訳版広報

No.351

Phát hành : UBND.Tp Kanuma

発行 : 鹿沼市役所

Biên tập : Bộ phận dân sự

Hiệp hội giao lưu quốc tế Tp kanuma

編集 : 市民部

かぬましこくさいこうりゅうきょうかい

鹿沼市国際交流協会

ベトナム語



9月1日は
防災の日

かぬま

■Hãy bảo vệ tính mạng từ thảm họa động đất—Những việc bạn có thể làm tại nhà

Kiki Kanri Ka Kiki Kanri Gakari

(Bộ phận quản lý khủng hoảng) ☎0289 (63)2158

■地震の災害から命を守りましょう—家で、できること—

危機管理課危機管理係 ☎0289 (63)2158

①地震の災害から命を守りましょう Hãy bảo vệ tính mạng từ thảm họa động đất

Động đất xảy ra đột ngột. Cùng giữ nơi ở trong nhà bạn được an toàn vì để bảo vệ tính mạng.

地震は、突然おこります。命を守るために、家の中を安全な場所にしましょう。

Đồ đạc có cố định không?

○家具は固定してありますか?



・ Cố định bằng các phụ kiện kim loại hình chữ L • Các phụ kiện kim loại kết nối • Các

hình trụ tròn

・ L字金具 • 連結金具 • ポール式で固定する

Đồ đạc bị đổ có sao không?

○家具が倒れても大丈夫ですか?

・ Kiểm tra nơi bạn đặt đồ trong nhà đồ đạc kh

ông bị đổ nơi bạn đang ngủ.

・ Ngay cả khi đồ đạc trong nhà bị đổ, cũng co

thể mở cửa để chạy thoát ra ngoài

・ 寝ているところに家具が倒れないよう

に、置く場所を確認しましょう。

・ 家具が倒れても、ドアを開けて逃げ

られるようにしましょう。

Đồ đạc rơi ra khỏi tủ có làm vỡ kính không?

○家具から物が落ちたり、ガラスが割れた

・ Cố định bằng thiết bị để cửa không bật ra

・ Không đặt đồ đạc ở nơi cao

・ Dán phim chống vỡ

・ 扉があかないように器具で固定する

・ 高いところに物を置かない

・ 飛沫防止フィルムを貼る



②Hãy cùng chuẩn bị túi đựng đồ khẩn cấp • thức ăn • nước

* Chuẩn bị thức ăn và nước đủ dùng trong 3~7 ngày

* Chuẩn bị thức ăn có thể ăn được mà không cần nước sôi

* Đặt túi khẩn cấp nơi bạn có thể dễ dàng lấy mang đi được (lối ra vào, phòng ngủ v.v..)



③Kiểm tra địa điểm lánh nạn và cách đến nơi lánh nạn

* Xem bản đồ báo nguy hiểm và kiểm tra địa điểm để biết lánh nạn v.v..

④ Chọn phương thức liên lạc với gia đình.

Trong trường hợp xảy ra thảm họa, đường dây điện thoại có thể bị gián đoạn. Trong trường hợp đó, vui lòng sử dụng 「Quay số tin nhắn khẩn cấp (171)」

* Phần giải thích về 「Quay số tin nhắn khẩn cấp」 bằng Tiếng Nhật



Hướng dẫn sử dụng (Tiếng Anh)



②水・食べ物・非常持ち出し袋を準備しましょう

* 水、食べ物は、3~7日分用意する

* 食べ物は、お湯がなくても食べられるものを準備する

* 非常持ち出し袋は、すぐに持ち出せる場所に置いておく (玄関、寝る部屋など)

③避難場所、避難場所への行き方を確認する

* ハザードマップを見て、避難する場所などを確認しましょう

④家族との連絡方法を、決めておきましょう

災害の時は電話がつかないことがあります。そのような時は、「災害用伝言ダイヤル (171)」も使いましょう。

* 「災害用伝言ダイヤル」の説明は日本語です。

つか さいがいようでんごん
使用方の説明 (英語)

☆ NỘI QUY VÀ CÁCH CƯ XỬ TẠI NƠI LÁNH NẠN (Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Tochigi) <https://tia21.or.jp>

☆ 避難所でのルールとマナー (栃木県国際交流協会) https://tia21.or.jp/content/files/hinanjo_rule.pdf



ベトナム語

■Nghỉ tháng 9 • Y tế cấp cứu ban đêm

■9月の休日・夜間救急医療

Trước hết, bạn hãy liên hệ đến quầy tư vấn điện thoại số khẩn.

まずは救急電話相談窓口へ連絡をしましょう

Người lớn (trên 15 tuổi) ☎#7119 và 028 (623) 3344

Trẻ em (dưới 15 tuổi) ☎#8000 và 028 (623) 3511

(Thứ hai ~ thứ sáu thì từ 16:00~sáng hôm sau 10:00; thứ bảy • chủ nhật • ngày lễ thì từ 10:00~sáng hôm sau 10:00)

大人 (15歳以上) ☎#7119 または 028 (623) 3344

子ども (15歳未満) ☎#8000 または 028 (623) 3511

(月~金は 16:00~次の日の 10:00、土・日・祝日は 10:00~次の日の 10:00)

Ngày nghỉ • Phòng cấp cứu ban đêm (Kanuma Shi Kaijima Machi 5027-5 ☎0289(65)2101)

休日・夜間急患診療所 (鹿沼市貝島町5027-5 ☎0289-65-2101)

Khi sử dụng phòng khám cấp cứu ban đêm • ngày nghỉ, vui lòng điện thoại trước khi đến.

休日・夜間急患診療所を利用するときは、行く前に電話をしてください。

Trưa 昼	Nội khoa • Khoa nhi • Nha khoa Chủ nhật • Ngày lễ v.v. 10:00~12:00 (Tiếp nhận đến trước 11:30) 13:00~17:00 (Tiếp nhận đến trước 16:30) 内科・小児科・歯科 日曜日・祝日等 10:00~12:00 (受付は 11:30 まで) 13:00~17:00 (受付は 16:30 まで)	Tối 夜	Nội khoa • Khoa nhi Chủ nhật • Ngày lễ v.v 19:00~22:00 (Tiếp nhận đến 21:30) Hai • Tư • Sáu 19:00~21:00 (Tiếp nhận đến 20:30) 内科・小児科 19:00~21:00 日曜日・祝日等 19:00~22:00 (受付は 21:30 まで) 月・水・金曜日 19:00~21:00 (受付は 20:30 まで)
-----------	---	----------	---

■Hỗ trợ cải tạo nhà bỏ trống được đề xuất

Kenchiku Ka Akiya Taisaku Gakari

(Bộ phận xây dựng ban đối phó nhà trống) ☎0289 (63) 2243

Trường hợp bạn là 「cư dân ngoại tỉnh」 hoặc 「gia đình có con nhỏ」 đã mua nhà thông qua hệ thống nhà bỏ trống và quy ết định định cư trong thành phố, một phần chi phí sửa chữa sẽ được hỗ trợ. Có một số điều kiện để nhận được hỗ trợ. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với bộ phận giải quyết vấn đề nhà bỏ trống.

■空き家バンクリフォーム補助

けんちくかあきやたいさくがかり 建築課空き家対策係 ☎0289 (63) 2243

空き家バンク制度で住宅を購入した「市外在住者」または「子育て世帯等」が定住する場合、リフォーム費用の一部を補助します。補助を受けるには、条件があります。詳しくは空き家対策係に聞いてください。

■Về thu gom rác

Shigen Junkan-Ka Shigen Junkan suishin-Gakari

(Bộ phận xử lý chất thải Ban xử lý chất thải) ☎0289(64)3241

■ごみの収集について

しげんじゅんかんか しげんじゅんかんすいしんがかり 資源循環課資源循環推進係 ☎0289(64)3241

	Ngày 21 tháng 9 (thứ hai) 9月21日 (月)	Ngày 22 tháng 9 (thứ ba) 9月22日 (火)	Ngày 23 tháng 9 (thứ tư) 9月23日 (水)
Phía đông Kurokawa • Khu vực Itaga 黒川東側 • 板荷地区	Rác đốt được 燃やすごみ	Chai nhựa ペットボトル	Nhựa プラスチック Rác tái chế リサイクル資源ゴミ
Phía tây Kurokawa 黒川西側	Chai nhựa ペットボトル	Rác đốt được 燃やすごみ	Nhựa プラスチック Rác không đốt được 燃やさないゴミ

* Mang rác vào Kuri-n senta- ⇒ Nghỉ

* Thu gom chất thải ⇒ Nghỉ

* クリーンセンターへのごみの持ち込み⇒休み

* し尿収集⇒休み

■Phát phiếu mua sách cho các hộ gia đình có trẻ em

Sougou Seisaku Ka Seikaku Gakari

(Bộ phận chính sách ban chính sách tổng hợp) ☎0289(63)2146

Mặc dù giá cả đã tăng, chúng tôi vẫn sẽ phát phiếu mua sách để hỗ trợ giáo dục và các nhu cầu khác của trẻ em. Phiếu mua sách có kích thước giấy A4.

Chúng tôi sẽ phát phiếu mua sách trị giá 5.000 yên cho mỗi em học sinh.

Đối tượng Người sinh vào hoặc sau ngày 2 tháng 4 năm 2008, và sinh sống tại thành phố Kanuma vào ngày 1 tháng 7 năm 2026.

Phương thức Gửi qua dịch vụ "Yu-Pack"

Tiệm có thể dùng Cửa hàng ở thành phố Kanuma nơi bạn có thể sử dụng phiếu mua sách của mình tại đây



■子どものいる家に、図書カードを配ります

そうごうせいさくかせいさくがかり ☎0289(63)2146

物価が高くなりましたが、子どもの学びなどを応援するために、図書カードを配ります。図書カードは、A4 サイズの紙です。子ども1人5,000円分の図書カードを配ります。

対象 2008年4月2日より後に生まれた人で 2026年7月1日に鹿沼市に住んでいる人

方法 「ゆうパック」で送ります。

使える店 鹿沼市で、図書カードが使える店は、ここで確認できます→



■Tuyển dụng cư dân thuê nhà ở của thành phố

Kanuma Sumai Sapo-to Senta-

(Trung tâm hỗ trợ nhà ở Kanuma) ☎0289(74)7234

Tư cách thuê

①Người đang gặp khó khăn về chỗ ở.

②Người có thu nhập nằm trong mức tiêu chuẩn trong năm 2025 và không nợ các khoản thuế thành phố.

Đăng ký Vui lòng nộp đơn đăng ký và các giấy tờ cần thiết từ (thứ ba) ngày 1 ~ (thứ ba) ngày 8 tháng 9

Nơi nộp hồ sơ Kanuma Sumai Sapo-to Senta- (〒322-0073 Kanuma shi nishikanuma chou 145-1)

Buổi bốc thăm (Thứ sáu) ngày 11 tháng 9 từ 10:00~

Tuyển dụng 13 nhà (lịch bắt đầu vào ở từ ngày 1 tháng 10)

*Vui lòng hỏi Kanuma Sumai Sapo-to Senta-, để biết thêm chi tiết.

■市営住宅の入居者を募集します

かぬま住まいサポートセンター ☎0289(74)7234

入居資格

①住むところに困っている人。

②市の税金に滞納がなく 2025 年中の収入が基準額以内の人。

申込 9月1日(火)~8日(火) 申込書、必要な書類を提出してください。

提出する場所 かぬま住まいサポートセンター (〒322-0073 鹿沼市西鹿沼町145-1)

抽選会 9月11日(金) 10:00~

募集 13戸 (入居開始は 10月1日の予定)

*詳しくは、かぬま住まいサポートセンターに聞いてください。

■Thông báo từ hiệp hội giao lưu quốc tế

Kanuma Shi kokusai Kouryuu Kyoukai

(Hiệp hội giao lưu quốc tế Tp Kanuma) ☎0289 (60) 5931

■国際交流協会からのお知らせ

かぬま しこくさいこうりゅうきょうかい ☎0289 (60) 5931

○ Quầy tư vấn người nước ngoài

Các cố vấn có thể tư vấn bằng tiếng Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Tiếng Anh, Tiếng Việt Nam, Tiếng Nhật sẽ tư vấn và lắng nghe v.v những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày của bạn.

Thời gian Từ thứ hai đến thứ sáu 9:00~17:00 ※Cũng có trường hợp không có người. Xin thông cảm.

Địa điểm Machinaka Kouryuu Plaza tầng 1 Shi Kokusai Kouryuu Kyokai (Kanuma Shi Shimoyoko Machi 1302-5)

○ 外国人相談窓口

日常生活で困っていること、聞きたいことなどをポルトガル語、スペイン語、英語、ベトナム語、日本語のできるアドバイザーが相談を受けます。

とき 月曜日から金曜日 9:00~17:00 ※いない場合もあります。ご了承ください。

ところ まちなか交流プラザ1階 市国際交流協会 (鹿沼市下横町1302-5)

ベトナム語

ODanh sách lớp học tiếng nhật tại Tp Kanuma

Kanumashi kokusai kouryu kyokai
(Hiệp hội giao lưu quốc tế Tp Kanuma) ☎0289 (60) 5931

*Có trường hợp nghỉ. Vui lòng kiểm tra ở lớp học

○鹿沼市の日本語教室一覧

かぬまししこくさいこうりゅうきょうかい
鹿沼市国際交流協会 ☎0289 (60) 5931

*休みの場合もあります。教室に確認してください。

Thứ 曜日	Thời gian じかん 時間	Tên lớp きょうしつめい 教室名	Địa điểm ばしょ 場所
Tu すい 水	10:00～ 11:30	Lớp Sobachoko そばちょこ教室	Kanumashimin Jouhou Senta- かぬましみんじょうほう 鹿沼市民情報センター
Năm もく 木	21:00～ 22:30	Zoom Lớp Marugoto Zoom まるごと日本語教室	Trực tuyến *Để biết thêm chi tiết vui lòng hỏi. Có thể gửi mail bằng tiếng việt đến Hiệp hội giao lưu quốc tế kifa@bc9.jp オンライン *詳しくは聞いてください。 国際交流協会 kifa@bc9.jp 問い合わせメールはベトナム語で大丈夫です。
Bảy, Chủ nhật ど・にち 土・日	Thông tin chi tiết Cô Kakinuma (080-3557-2820) Hoặc Cô Aoki (090-6548-2766) 詳しい情報は 柿沼さん (080-3557-2820) 青木さん (090-6548-2766)		

■Cắm nung thịt trên sông Ooashi

Kankyou Hozen Ka (Bộ phận bảo tồn môi trường) ☎0289 (65) 1064

Có những người vứt rác, gây ồn ào, không tuân thủ nội quy. Những người đang sinh sống ở đó đang gặp khó khăn. Vì lý do này, chúng tôi đã quyết định cấm đốt pháo hoa và việc gây ồn ào cùng với nấu ăn bằng lửa bên ngoài sông Ooashi. Có thể xem trang chủ tp Kanuma để biết thêm chi tiết về nội dung quyết định và các hoạt động bảo vệ môi trường.

■大芦川でバーベキューは禁止です

かんきょうほぜんか
環境保全課 ☎0289 (65) 1064

ごみを捨てたり、大きな音を出したり、決まりを守らない人がいます。近くに住んでいる人が困っています。そのため、大芦川で外で火を使った料理、大きな音を出すこと、花火 をやってはいけない場所を決めました。決まりの詳細い内容や、環境を守る活動について 鹿沼市のホームページで 見ることができます。

■Lễ hội mùa thu Kanuma

Lễ hội mùa thu Kanuma sẽ được tổ chức vào (thứ bảy) ngày 10 tháng 10 , (chủ nhật) ngày 11 tháng 10.

Để biết thêm chi tiết, vui lòng truy cập trang web.

https://www.city.kanuma.tochigi.jp/0509/info-0000009923-0.html

■鹿沼秋祭り

10月10日(土)、10月11日(日)に、鹿沼秋祭りがあります。

詳しくは、ホームページを見てください https://www.city.kanuma.tochigi.jp/0509/info-0000009923-0.html



Tờ rơi giới thiệu về lễ hội mùa thu
(Tiếng Nhật・Tiếng Anh)
Trang chủ thành phố Kanuma
秋祭りの紹介パンフレット
(日本語・英語)
鹿沼市ホームページ



Trang chủ lễ hội mùa thu
(Tiếng Nhật・Tiếng Anh・Tiếng
Trung・Tiếng Hàn)
秋祭りのホームページ
(日本語・英語・中国語・韓国語)

「Bản quảng cáo đa ngôn ngữ Kanuma」 Có trên trang Chủ của Kanuma Shi

「多言語版広報かぬま」 鹿沼市HP にも掲載しています。

